

Số: *1675*/LĐTBXH-PCTNXH

Hà Nội, ngày *25* tháng 5 năm 2012

V/v phân nhóm lại tỉnh, thành phố trong
công tác XDXP lành mạnh.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương

Ngày 28/8/2008, liên Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Nghị quyết liên tịch số 01/2008/NQLT/BLĐTBXH- BCA-BVHTTDL-UBTWMTTQVN về việc ban hành “Các tiêu chí phân loại, chấm điểm đánh giá và biểu thống kê báo cáo về công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm” (Viết tắt là Nghị quyết liên tịch 01).

Hơn 3 năm qua, Nghị quyết liên tịch 01 đã được các tỉnh, thành phố tập trung chỉ đạo, vận dụng vào điều kiện thực tiễn ở địa phương bằng *Kế hoạch liên ngành* và phổ biến đến cán bộ các cấp quận, huyện, xã, phường. Thực hiện Nghị quyết, nhiều xã, phường đã duy trì được địa bàn không có tệ nạn ma túy, mại dâm, hoặc tạo được sự chuyển hóa cơ bản. Công tác xây dựng xã phường lành mạnh dần dần đi vào nề nếp. Bước đầu cả nước đã thống nhất triển khai công tác này ở xã, phường, thị trấn theo 5 nội dung và đánh giá hiệu quả chuẩn xác hơn theo hệ thống tiêu chí quy định tại Nghị quyết liên tịch 01 cả về định tính và định lượng, từng bước khắc phục tình trạng đánh giá tình hình tệ nạn xã hội một cách chung chung, thiếu cơ sở, dẫn đến giải pháp đề ra không sát với yêu cầu thực tiễn và kém hiệu quả.

Trong hệ thống biểu của Nghị quyết liên tịch 01, có biểu 1-08 là *Biểu phân nhóm tỉnh, thành phố* trực thuộc Trung ương (gồm 4 nhóm), với các tiêu chí phân loại xã, phường, thị trấn về thực trạng ma túy, mại dâm khác nhau, làm căn cứ cho việc chấm điểm, đánh giá mức chuyển hóa của xã, phường, thị trấn (Phụ lục 1 kèm theo).

Sau 3 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch 01, số lượng người nghiện ma túy, người mại dâm của các tỉnh, thành phố có sự thay đổi, năm 2012 theo quy định tại Nghị quyết liên tịch 01 là thời điểm các tỉnh, thành phố tự đánh giá và xếp nhóm cho tỉnh, thành phố theo Biểu 01-08 cho phù hợp.

Vì vậy, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, thành phố, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố căn cứ vào tình hình thực tế số liệu của cuối năm 2011 (hoặc đầu năm 2012) tại địa phương tự xác định tỉnh, thành phố mình thuộc nhóm nào trong Biểu 1-08 (theo nguyên tắc phân nhóm tại Phụ lục 1 đính kèm). Kết quả tự phân nhóm này là cơ sở để liên ngành của tỉnh, thành phố chỉ đạo, phổ biến cho các huyện (quận), xã (phường, thị trấn) triển khai chấm điểm, đánh giá công tác xây dựng xã, phường từ năm 2012 – 2014 của địa phương.

Kết quả phân nhóm (Phụ lục 2 đính kèm) gửi về Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo địa chỉ: Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, Số 2 Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội trước ngày 30/6/2012./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố;
- Công an các tỉnh, thành phố;
- Sở VH-TT-DL các tỉnh, thành phố;
- MTTQ các tỉnh, thành phố;
- Bộ Công an (Cục X28, C56, C47);
- Bộ VH-TT-DL (Cục Văn hóa cơ sở);
- UBTW-MTTQVN (Ban Phong trào);
- Lưu VT, Cục PCTNXH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Trọng Đàm

09567593

PHỤ LỤC 1:

PHÂN NHÓM TỈNH, THÀNH PHỐ VỀ TÌNH HÌNH TỆ NẠN XÃ HỘI Theo Nghị quyết liên tịch 01/2008

Nhóm I: là nhóm tỉnh, thành phố đặc biệt trọng điểm, gồm những tỉnh, thành phố có tỷ lệ người nghiện ma túy và người bán dâm so với dân số trong tỉnh chiếm 0,6% trở lên.

Nhóm II: là nhóm tỉnh, thành phố trọng điểm gồm những tỉnh, thành phố có tỷ lệ người nghiện ma túy và người bán dâm so với dân số trong tỉnh chiếm từ 0,1% - dưới 0,6%, có khu đô thị, khu du lịch tập trung nhiều tệ nạn ma túy, mại dâm.

Nhóm III: là nhóm tỉnh, thành phố có nhiều tệ nạn ma túy, mại dâm, gồm những tỉnh có tỷ lệ người nghiện ma túy và người bán dâm so với dân số trong tỉnh chiếm từ 0,05% - dưới 0,1%.

Nhóm IV: là nhóm tỉnh, thành phố có ít tệ nạn ma túy, mại dâm, gồm những tỉnh, thành phố có tỷ lệ người nghiện ma túy và người bán dâm so với dân số trong tỉnh chiếm từ dưới 0,05% trở xuống.

PHỤ LỤC 2:

SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH, THÀNH PHỐ:.....

KẾT QUẢ PHÂN NHÓM TÌNH HÌNH TỆ NẠN MA TÚY, MẠI DÂM NĂM 2012
(Gửi kèm công văn số: *167/LĐTBXH-PCTNXH*, ngày *28/5/2012*)

Tỉnh, thành phố	Dân số trong tỉnh (năm 2011)	Tổng số người nghiện ma túy (năm 2011)	Tổng số người bán dâm (năm 2011)	Tỷ lệ % (tổng số người nghiện ma túy, người bán dâm so với dân số) $S = \frac{3+4}{100} \times 100\%$	Xếp nhóm tỉnh, thành phố
1	2	3	4	5	6

Ngày tháng năm 2012
GIÁM ĐỐC
(ký tên, đóng dấu)